

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang
bảo vệ trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số
2525/TTr-STN&MT ngày 20 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thể hiện phạm vi
hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết
định số 1075/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ
nguồn nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban,
ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng
các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Báo Hà Nam; Đài PTTH tỉnh;
- Sở TT&TT (để đăng Cổng TTĐT);
- VPUB: LĐVP, TCDNC, NNTNMT, TH;
- Lưu: VT, NNTNMT(L).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Vượng

KẾ HOẠCH

Thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội trong công tác quản lý, bảo vệ nguồn tài nguyên nước; bảo đảm an ninh nguồn nước trước mắt và lâu dài, góp phần phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

- Bảo vệ sự ổn định của bờ và phòng, chống lấn chiếm đất ven nguồn nước; phòng chống các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước; bảo vệ, bảo tồn và phát triển hệ sinh thái thủy sinh, các loài động, thực vật tự nhiên sống ven nguồn nước.

- Bảo vệ, bảo tồn vùng đa dạng sinh học và phát triển du lịch trên cơ sở khai thác cảnh quan vùng đa dạng sinh học có liên quan đến nguồn nước.

2. Yêu cầu

- Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước phải đảm bảo đầy đủ thông tin, số liệu để thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính theo quy định của pháp luật đất đai.

- Việc thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính được thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai.

- Mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính được quản lý và công bố theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Trường hợp mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước các sông, suối, kênh, rạch được xác định trùng với mốc chỉ giới hành lang bảo vệ luồng hoặc trùng với mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê thì sử dụng mốc chỉ giới hành lang bảo vệ luồng theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa hoặc mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê theo quy định của pháp luật về đê điều.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 23, Điều 24, Điều 25 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. Cụ thể:

1.1. Bổ sung Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước đối với đập, hồ chứa thủy lợi và hồ chứa khác trên sông suối quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

1.2. Bổ sung Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các hồ, ao, đầm, phá theo Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đã được UBND tỉnh phê duyệt có diện tích mặt nước từ 02 ha trở lên (tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Nam của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam) theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

1.3. Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trong Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo quy định tại Điều 24 Nghị định 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

2. Tổng hợp Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh (Bao gồm Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước đối với đập, hồ chứa thủy lợi và hồ chứa khác trên sông suối, Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước đối với sông, suối, kênh, rạch và Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các hồ, ao, đầm, phá không được san lấp).

3. Rà soát, đánh giá và lấy ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh.

4. Xác định mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính.

5. Thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam.

6. Kiểm tra, nghiệm thu phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam.

7. Bàn giao sản phẩm, công bố theo quy định.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Các nguồn nước (sông, suối, kênh, rạch và hồ, ao, đầm, phá không được san lấp...) trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện trong giai đoạn 2024-2025. Cụ thể:

- Phê duyệt kế hoạch thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam: Thực hiện năm 2024.
- Triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch thể hiện phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính tỉnh Hà Nam đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Thực hiện năm 2025.

3. Kinh phí

- Kinh phí chi tiết và phân kỳ hằng năm được dự toán cụ thể theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.
- Nguồn kinh phí thực hiện: Từ ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 23, Điều 24, Điều 25 Nghị định 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
- Căn cứ vào phạm vi hành lang trong Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ đã được phê duyệt, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xác định mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ địa chính.
- Lập bản đồ hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh.
- Bàn giao hồ sơ cho các địa phương để quản lý và công bố Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh theo quy định.
- Cập nhật cơ sở dữ liệu về hành lang bảo vệ nguồn nước vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

2. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch được phê duyệt.

3. Các sở, ngành liên quan

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện xây dựng Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; giám sát các hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Giải quyết các vướng mắc tại địa phương đối với mốc chỉ giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn. Nhận bàn giao sản phẩm để quản lý; tuyên truyền cho nhân dân biết và thực hiện quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định tại Luật Tài nguyên nước năm 2023 và Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tài nguyên nước.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch; các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.